TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 01.02.2023
V/v "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Sương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sơn Mứt

Ông Lương Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Tiếm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 01 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 275/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022, về việc *"Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2023/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2023. Giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Hứa Kiều D, sinh năm: 1991

Nơi cư trú: Tổ 01, ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long - Có đơn xin vắng mặt

2. *Bị đơn*: Anh Đoàn Thanh Q, sinh năm: 1986

Nơi cư trú: Tổ 01, ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 29/9/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hứa Kiều D trình bày: Chị Hứa Kiều D và anh Đoàn Thanh Q hai người đám cưới vào năm 2010, hôn nhân là do quen biết trước, được cha mẹ

hai bên đồng ý, có tổ chức đám cưới hỏi, sau đó cả hai có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã B, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, theo chị Hứa Kiều D trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên cự cải với nhau, xảy ra nhiều mâu thuẫn, tánh tình không phù hợp, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và đã chính thức ly thân sau cùng vào năm 2020 đến nay không trở về đoàn tụ được lần nào. Do tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Hứa Kiều D yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đoàn Thanh Q.

+ Về con chung: Chị Hứa Kiều D trình bày, trong thời gian sống chung, vợ chồng có 02 con chung tên:

1. Đoàn Thị Kim N, sinh ngày: 12/06/2013

2. Đoàn Thị Thiên K, sinh ngày: 09/02/2016

Hiện nay cháu Đoàn Thị Kim N và cháu Đoàn Thị Thiên K đang do chị Hứa Kiều D và anh Đoàn Thanh Q nuôi dưỡng.

Vợ chồng không có con riêng hay con nuôi gì khác.

+ Về tài sản chung: Chị Hứa Kiều D trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Chị Hứa Kiều D trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay chị Hứa Kiều D yêu cầu xin được ly hôn với anh Đoàn Thanh Q; về con chung có 02 con chung là cháu Đoàn Thị Kim N, sinh ngày: 12/06/2013 và cháu Đoàn Thị Thiên K, sinh ngày: 09/02/2016. Hiện nay đang sống chung với Hứa Kiều D và anh Đoàn Thanh Q. Nay chị Hứa Kiều D yêu cầu xin được nuôi 02 con là cháu Đoàn Thị Kim N và cháu Đoàn Thị Thiên K, chị D không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con; về tài sản và về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Đoàn Thanh Q có đến Tòa án vào ngày 30 tháng 11 năm 2022, Tòa án tiến hành lập biên bản hòa giải ghi lại lời trình bày của anh Đoàn Thanh Q. Nhưng sau đó thì anh Đoàn Thanh Q không đồng ý ký tên vào biên bản mà tự ý bỏ ra về và Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Đoàn Thanh Q vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn chị Hứa Kiều D yêu cầu xin được ly hôn với anh Đoàn Thanh Q; về con chung: có 02 con chung là cháu Đoàn Thị Kim N, sinh ngày: 12/06/2013 và cháu Đoàn Thị Thiên K, sinh ngày: 09/02/2016, chị Hứa Kiều D

không yêu cầu anh Đoàn Thanh Q cấp dưỡng nuôi con; về tài sản và về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Đoàn Thanh Q vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Xét bị đơn anh Đoàn Thanh Q có nơi cư trú tại ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long do đó Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Vĩnh Long thụ lý và giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình theo thủ tục sơ thẩm được quy định tại các Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Ngày 17/01/2023, Tòa án nhân dân thị xã C mở phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất, anh Đoàn Thanh Q đã được tống đạt hợp lệ: Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập xét xử nhưng anh Đoàn Thanh Q vắng mặt không rõ lý do. Tại phiên tòa hôm nay, anh Q đã được tống đạt hợp lệ: Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập xét xử nhưng anh Đoàn Thanh Q vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do bị đơn anh Đoàn Thanh Q đã được Tòa án triệp tập xét xử hợp lệ hai lần mà vẫn vắng mặt không rõ lý do. Nguyên đơn là chị Hứa Kiều D đã có đơn đề ngày 03/10/2022 xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử Quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Hứa Kiều D và anh Đoàn Thanh Q theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Xét về quan hệ hôn nhân:

Chị Hứa Kiều D và anh Đoàn Thanh Q hôn nhân của hai người do quen biết trước, được sự đồng ý của cha, mẹ hai bên, có tổ chức đám cưới, sau đó cả hai có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã B, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long. Tại phiên tòa hôm nay, chị Hứa Kiều D có đơn xin xét xử vắng mặt yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đoàn Thanh Q. Xét về nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Hứa Kiều D cho rằng hôn nhân giữa chị Kiều D và anh Thanh Q trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn với nhau, tánh tình không phù hợp, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và đã chính thức ly thân nhau từ năm 2020 đến nay không trở về đoàn tụ được lần nào. Quá trình giải quyết vụ án, anh Đoàn Thanh Q mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng

anh Thanh Q không đến Tòa án để trình bày cũng như không có bản khai gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì vậy anh Đoàn Thanh Q phải chịu hậu quả bất lợi theo quy định tại khoảng 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Nên việc chị Hứa Kiều D yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đoàn Thanh Q là có cơ sở xem xét. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 9, khoản 1 Điều 51, Điều 53 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hứa Kiều D là có căn cứ.

Cho chị Hứa Kiều D được ly hôn với anh Đoàn Thanh Q.

[2.2.] Về nuôi con chung: chị Hứa Kiều D và anh Đoàn Thanh Q vợ chồng có 02 con chung tên: Đoàn Thị Kim N, sinh ngày: 12/06/2013 và Đoàn Thị Thiên K, sinh ngày: 09/02/2016, hiện nay do chị D và anh Q đang nuôi dưỡng. Nay chị Hứa Kiều D yêu cầu xin được nuôi 02 con chung là cháu Đoàn Thị Kim N, sinh ngày: 12/06/2013 và cháu Đoàn Thị Thiên K, sinh ngày: 09/02/2016, chị Hứa Kiều D không yêu cầu anh Đoàn Thanh Q cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy: Việc chị Hứa Kiều D yêu cầu xin được nuôi 02 con chung là cháu Đoàn Thị Kim N và cháu Đoàn Thị Thiên K, là có cơ sở xem xét. Bởi vì: Tại bản tự khai vào ngày 28/9/2022 của cháu Kim N và cháu Thiên K, ý kiến của cháu Kim N và cháu Thiên K nếu cha và mẹ là chị D và anh Q có ly hôn với nhau thì cháu Kim N và cháu Thiên K nguyện vọng là yêu cầu được sống với mẹ là chị Hứa Kiều D. Ngoài ra chị Hứa Kiều D cũng đồng ý tiếp tục được nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Đoàn Thị Kim N và cháu Đoàn Thị Thiên K. Tránh làm xáo trộn về môi trường sống, tâm sinh lý của các cháu, các điều kiện sinh hoạt và cũng như việc học hành của các cháu Kim N và cháu Thiên K. Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án, anh Đoàn Thanh Q mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Q không đến Tòa án để trình bày cũng như không có ý kiến gì đối với yêu cầu về con chung. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Hứa Kiều D về việc nuôi 02 con chung là cháu Đoàn Thị Kim N, sinh ngày: 12/06/2013 và cháu Đoàn Thị Thiên K, sinh ngày: 09/02/2016 là có căn cứ. Do vậy, Hội xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Hứa Kiều D.

Tiếp tục giao 02 con chung là cháu Đoàn Thị Kim N, sinh ngày: 12/06/2013 và cháu Đoàn Thị Thiên K, sinh ngày: 09/02/2016, cho chị Hứa Kiều D được trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về yêu cầu cấp dưỡng: Chị Hứa Kiều D không yêu cầu anh Đoàn Thanh Q cấp dưỡng nuôi con là cháu Đoàn Thị Kim N, sinh ngày: 12/06/2013 và cháu Đoàn Thị Thiên K, sinh ngày: 09/02/2016, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Anh Đoàn Thanh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung cháu Đoàn Thị Kim N và cháu Đoàn Thị Thiên K, mà không ai được cản trở.

[2.3] Xét về tài sản chung: Chị Hứa Kiều D không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[2.4] Xét về nợ chung: Chị Hứa Kiều D không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hứa Kiều D phải nộp số tiền *300.000đ (Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí về việc yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0012866, ngày 13 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 9, khoản 1 Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hứa Kiều D.

- Về hôn nhân: Chị Hứa Kiều D được ly hôn với anh Đoàn Thanh Q

- Về con chung:

+ Tiếp tục giao 02 con chung là cháu Đoàn Thị Kim N, sinh ngày: 12/06/2013 và cháu Đoàn Thị Thiên K, sinh ngày: 09/02/2016, cho chị Hứa Kiều D được trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về yêu cầu cấp dưỡng: Chị Hứa Kiều D, không yêu cầu anh Đoàn Thanh Q cấp dưỡng nuôi 02 con chung là cháu Đoàn Thị Kim N, sinh ngày: 12/06/2013 và cháu Đoàn Thị Thiên K, sinh ngày: 09/02/2016, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Anh Đoàn Thanh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung cháu Đoàn Thị Kim N và cháu Đoàn Thị Thiên K, mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Hứa Kiều D không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án

không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Hứa Kiều D không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hứa Kiều D phải nộp số tiền *300.000đ (Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí về việc yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0012866, ngày 13 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án xử công khai, chị Hứa Kiều D và anh Đoàn Thanh Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 02;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Bình Minh: 02;
- Đương sự: 02;
- Ủy ban nhân dân xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Sương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh **Lương Phi Hùng** **Nguyễn Thị Tuyết Sương**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 02;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Bình Minh: 02;
- Đương sự: 02;
- Ủy ban nhân dân xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Sương